

Đề bài:

Phân tích đoạn văn sau:

Thuận đà ta đưa mũ, dao tung phá
Bí nước giặc quay mũi giáo đánh nhau
Lại thêm quân bốn mặt vây thành
Hẹn đến giữa tháng mười diệt giặc,
Sĩ tốt kén người hùng hổ,
Bề tôi chọn kẻ vuốt nanh,
Gươm mài đá, đá núi cũng mòn,
Voi uống nước, nước sông phải cạn,
Đánh một trận, sạch không kình ngạc
Đánh hai trận, tan tác chim muông
Cơn gió to trút sạch lá khô
Tổ kiến hồng sứt toang dề vỡ

Hãy chứng minh sức mạnh đại
nghĩa và chí nhân của Đại Việt
đã được thể hiện một cách hào
hùng qua Bình Ngô đại cáo của
Nguyễn Trãi.

Bài làm

Sau 10 năm bền bỉ và anh dũng kháng chiến, cuối năm 1427, giặc Minh xâm lược đã bị quân và dân Đại Việt quét sạch ra khỏi bờ cõi. Đầu xuân 1428, thay lời Lê Lợi, Nguyễn Trãi đã viết *Bình Ngô đại cáo* tổng kết chiến công *oanh liệt ngàn năm* của cuộc khởi nghĩa Lam Sơn, tuyên bố nước Đại Việt có nền văn hiến lâu đời bước vào một kỉ nguyên mới độc lập, thái bình bền vững.

Đây là đoạn văn tiêu biểu của áng *thiên cổ hùng văn* ấy:

*Thuận đà ta đưa mũ, dao tung phá
Bí nước giặc quay mũi giáo đánh nhau
Lại thêm quân bốn mặt vây thành
Hẹn đến giữa tháng mười diệt giặc,
Sĩ tốt kén người hùng hổ,
Bề tôi chọn kẻ vuốt nanh,
Gươm mài đá, đá núi cũng mòn,
Voi uống nước, nước sông phải cạn,
Đánh một trận, sạch không kình ngạc
Đánh hai trận, tan tác chim muông
Con gió to trút sạch lá khô
Tổ kiến hồng sứt toang đê vỡ...*

Đoạn văn ca ngợi sức tiến công như vũ bão của quân ta trong đợt phản công thứ hai, khẳng định sức mạnh đại nghĩa và chí nhân của Đại Việt đã giáng cho giặc Minh những đòn chí mạng.

Viện binh giặc kéo sang đã bị quân ta *chặt mũi tiên phong*, chủ tướng và hàng vạn giặc bị tiêu diệt. Quân ta càng đánh càng thắng. Trên đà chiến thắng, thế đánh của ta ngày một thêm dữ dội và quyết liệt: *Thuận đà ta đưa mũi dao tung phá*. Giặc cùng đường khốn quẫn *quay mũi giáo đánh nhau*. Quân ta hoàn toàn làm chủ tình thế, làm chủ chiến trường, vừa vây thành vừa diệt viện binh. Thế và lực giữa ta và địch đã được Nguyễn Trãi thể hiện bằng những hình ảnh tương phản đặc sắc:

*Thuận đà ta đưa mũ, dao tung phá
Bí nước giặc quay mũi giáo đánh nhau
Lại thêm quân bốn mặt vây thành
Hẹn đến giữa tháng mười diệt giặc.*

Ta thì *thuận đà* chiến thắng, giặc thì *bí nước* thế cùng lực kiệt. Thành trì của giặc đã bị quân ta khép chặt vòng vây *bốn mặt*. *Giữa tháng mười năm 1427* là thời điểm quyết định số phận thảm bại tất yếu của quân *cuồng Minh*.

Đây là hình ảnh các dũng sĩ Lam Sơn trong đoàn quân xung trận;

Sĩ tốt kén người hùng hổ,

Bê tôi chọn kẻ vuốt nanh

Người hùng hổ, kẻ vuốt nanh là hai hình ảnh ẩn dụ nói về binh hùng như hổ báo, tướng mạnh như có vuốt có nanh. Cả dân tộc ào ào ra trận với khí thế ngút trời. Bút pháp nghệ thuật thậm xưng đã sáng tạo nên những hình tượng kì vĩ, tráng lệ ca ngợi sức mạnh đại nghĩa vô địch của quân ta.

Gươm mài đá, đá núi cũng mòn

Voi uống nước, nước sông phải cạn.

Trong đợt phản công lần thứ nhất, thế đánh của quân ta như *sấm vang chớp giật*, như *trúc chẻ, tro bay*. Trong đợt phản công lần thứ hai này, quân ta tấn công dữ dội, dồn dập. Kinh ngạc, chim muông, lá khô, đê vỡ, là bốn hình ảnh ẩn dụ tượng trưng cho lũ giặc Minh trong cơn nguy khốn, giãy chết:

Đánh một trận, sạch không kình ngạc,

Đánh hai trận, tan tác chim muông,

Cơn gió to trút sạch lá khô

Tổ kiến hồng sứt toang đê vỡ.

Các hình ảnh – chi tiết nghệ thuật như: *sạch không kình ngạc, tan tác chim muông, trút sạch lá khô, sứt toang đê vỡ* đã khái quát nêu bật sự thất bại nhục nhã của giặc Minh xâm lược trước những đòn phản công dồn dập của quân ta.

Đoạn văn trên đây là sự kết tinh về giá trị tư tưởng và nghệ thuật của *Bình Ngô đại cáo*. Giọng văn hùng hồn mang âm điệu anh hùng ca. ngôn ngữ và hình tượng kì vĩ tráng lệ. Các biện pháp nghệ thuật như thậm xưng, ẩn dụ và tương phản được thể hiện một cách sắc nét, độc đáo. Tinh thần quyết chiến, quyết thắng, sức mạnh nhân nghĩa Đại Việt được Nguyễn Trãi thể hiện một cách chân thực lịch sử với tất cả niềm tự hào của một dân tộc anh hùng chiến thắng.

Dưới ách thôn trị tàn bạo của *quân cuồng Minh*, cả dân tộc ta quần quai trong lửa, nước mắt và máu:

Nướng dân đen trên ngọn lửa hung tàn,

Vùi con đỏ xuống hầm tai vạ.

Nhân dân ta cháy bỏng căm thù quyết không đội trời chung với giặc:

Ngầm thù lớn hạ đội trời chung

Căm giặc nước thề không cùng sống.

Truyền thống nhân nghĩa của dân tộc bắt nguồn từ khối đại đoàn kết toàn dân và tướng sĩ:

Nhân dân bốn cõi một nhà,

Dựng cần trúc, ngọn cờ phấp phới;

*Tướng sĩ một lòng phụ tử,
Hòa nước sông chén rượu ngọt ngào.*

Đại nghĩa và chí nhân làm nên sức mạnh Đại Việt. Cái nghĩa lớn vì độc lập của nước, tự do và hạnh phúc cho nhân dân và lòng thương người vô hạn (chí nhân) là sức mạnh vô địch:

*Đem đại nghĩa để thắng hung tàn,
Lấy chí nhân để thay cường bạo.*

Sức mạnh đại nghĩa của quân ta đã giáng sấm sét xuống đầu quân xâm lược. Chiến công giòn giã, chấn động:

*Trận Bồ Đằng sấm vang chớp giật,
Miền Trà Lân trúc chẻ tro bay.*

Tướng tá Thiên triều, kẻ thì *mất vía*, kẻ *nín thở cầu thoát thân*, kẻ *phải bêu đầu*, tên thì *dành bỏ mạng*. Những vùng chiến lược đất đai rộng lớn được giải phóng. *Tây Kinh quân ta chiếm lại, Đông Đô đất cũ thu về*. Cảnh tượng chiến trường vô cùng rùng rợn:

*Ninh Kiều máu chảy thành sông, tanh trôi vạn dặm;
Tụy Động thây chất đầy nội, nhơ để ngàn năm.*

Viện binh của giặc đã bị sức mạnh đại nghĩa của ta bẻ gãy, đập nát. *Liễu Thăng cụt đầu, Bá tước Lương Minh đại bại tử vong, Thượng thư Lý Khánh cùng kẻ tử vẫn, Thôi Tụ lê gối dâng tờ tạ tội, Hoàng Phúc trối tay để tự xin hàng...* Khắp các chiến trường, máu giặc chảy thành sông, xác giặc chất cao thành núi:

*Lạng Giang, Lạng Sơn, thây chất đầy đường,
Xương Giang, Bình Than, máu trôi đỏ nước.*

Quân Vân Nam vỡ mặt; quân Mộc Thạnh xéo lên nhau để chạy thoát thân. Quân xâm lược hàng ngàn, hàng vạn tên phải đền tội ác:

*Suối Lãnh Cầu, máu chảy trôi chày,
nước sông ghen ngào tiếng khóc;
Thành Đan Xá, thây chất thành núi,
cỏ nội đầm đìa, máu đen.*

Qua đó, ta càng thấy rõ *Bình Ngô đại cáo* là bản anh hùng ca của Đại Việt trong thế kỷ XV.

Lòng chí nhân là một tư tưởng cao đẹp của dân tộc ta. Muốn chấm dứt chiến tranh, để nhân dân được *ngỉ sức*, Lê Lợi đã đối xử nhân đạo với quân giặc bại trận. Hơn mười vạn tù binh được tha tội chết cho về nước:

*Mã Kỳ, Phương Chính cấp cho năm trăm chiếc thuyền,
ra đến biển mà vẫn hồn bay phách lạc;
Vương Thông, Mã Anh phát cho vài nghìn cỗ ngựa,*

về đến nước mà vẫn tim đập chân run!

Bình Ngô đại cáo là bản tuyên ngôn độc lập lần thứ hai của nước Đại Việt. Nó tuyên bố một kỉ nguyên mới độc lập và thái bình:

Xã tắc từ đây vững bền

Giang sơn từ đây đổi mới

(...) Muôn thuở nền thái bình vững chắc.

Tư tưởng nhân nghĩa và sức mạnh nhân nghĩa của Đại Việt đã làm nên chiến công Bình Ngô. Điều đó đã được thể hiện tráng lệ qua *Bình Ngô đại cáo* của Nguyễn Trãi.